

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 54/2021/HS-ST  
Ngày: 17-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Giang Thanh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Nguyễn Đức Thủy và ông Trần Văn Giàu.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Trung Nghĩa - Thư ký tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 01/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Thị Q**, sinh ngày: 23/3/1974. Nơi cư trú: Tổ 4, khu 7, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Đào Xuân L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1940. Họ và tên chồng: Bùi Duyên H, sinh năm 1962 (đã chết). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú ngày 5/4/2021, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

*- Bị hại:*

Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ 1, khu 1, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*- Người làm chứng:*

1. Bà **Đào Thị H**, sinh năm 1962. Nơi cư trú: phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh **Đinh Đức C**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu V, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

3. Anh **Lưu Thanh N**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

4. Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1988. Nơi cư trú: phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình anh Lưu Thanh N và gia đình chị Trần Thị L là hàng xóm, nhà sát cạnh nhau ở tổ 1, khu 1, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình sinh hoạt, hai gia đình thường xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau.

Chiều ngày 5/4/2021, bà Đào Thị Hoa (mẹ anh N) cùng bị cáo Đào Thị Q (em gái bà H) đến nhà anh N để ăn thanh minh. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi cúng lễ thanh minh xong, bị cáo mang vàng mã ra vỉa hè trước cửa nhà anh N để đốt. Lúc này, có xe ô tô chở khung sắt thi công cho nhà chị L đi đến, đỗ xe dưới lòng đường trước cửa nhà chị L. Sau đó, anh Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát (BKS) 34D1-329.28 chở theo anh Đinh Đức C đến để làm công trình cho nhà chị L. Khi đến nơi, anh T dựng xe trên vỉa hè nhà chị L giáp ranh với nhà anh N (gần vị trí bị cáo đốt vàng mã). Thấy vậy, bị cáo chửi bới và yêu cầu anh T đỗ xe ra chỗ khác, lúc này chị L từ trong nhà đi ra dùng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone SX max màu vàng của mình để quay lại video việc bị cáo đang chửi bới. Bực tức vì mâu thuẫn sinh hoạt giữa hai gia đình từ trước, bị cáo chửi chị L rồi cầm chiếc dép lê bên phải đập một nhát vào tay chị L làm chiếc điện thoại rơi xuống vỉa hè. Chị L nhặt điện thoại lên và tiếp tục quay video thì bị cáo lao vào giật lấy điện thoại của chị L rồi bị trượt chân ngã xuống đồng khung sắt ở vỉa hè. Bị cáo đứng dậy, tay phải cầm chiếc điện thoại đập xuống vỉa hè. Lúc này, bà H chạy ra can ngăn thì bị cáo nhặt chiếc điện thoại của chị L ném ra đường. Sau đó, bị cáo được mọi người can ngăn, kéo vào trong nhà anh N, còn chị L kiểm tra chiếc điện thoại thì thấy bị hỏng màn hình phía trước và phần lưng máy phía sau. Tối cùng ngày, bị cáo đến công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí đầu thú, khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 8/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Uông Bí kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, bộ nhớ 64GB, màu vàng, bị nứt vỡ màn hình cảm ứng và vỏ phía sau máy, thiệt hại **6.017.000 đồng**. (Bút lục từ 35 đến 39).

Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho chị L số tiền 12.000.000 đồng, chị L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và có quan điểm chuyển lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo Q quản lý, sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do nóng nảy nhất thời và bực tức vì mâu thuẫn sinh hoạt hàng ngày giữa gia đình cháu Nam (cháu bị cáo) và chị L nên mới có hành vi như vậy.

Lời khai của bị hại chị Trần Thị L: Vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 05/4/2021 chị đang ở nhà (nhà chị sát với nhà anh Lưu Thanh N, mẹ là bà Đào Thị Hoa) thì có anh thợ cơ khí đến làm cơ khí cho nhà chị. Lúc này có một người phụ nữ (sau này chị biết được là bị cáo Đào Thị Q) đang đốt vàng mã ở vỉa hè, bị cáo chửi và đuổi không cho anh thợ đỗ xe. Khi anh thợ này đã di chuyển xe đỗ xe sang chỗ khác thì bị cáo vẫn tiếp tục chửi bới và sang chửi cả gia đình chị. Thấy vậy chị lấy điện thoại di động của chị (điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng) ra quay camera lại sự việc, bị cáo vẫn tiếp tục chửi và lấy chiếc dép đang đi ở chân lao vào đập một nhát vào tay đang cầm điện thoại của chị làm điện thoại rơi xuống vỉa hè. Chị nhặt điện thoại lên tiếp tục quay thì bị cáo lao vào giật điện thoại của chị ném xuống hè đường; chị nhặt được

điện thoại lên thì bị cáo lại tiếp tục giật lấy và đập điện thoại của chị xuống đất khiến điện thoại của chị bị hư hỏng. Sau đó mọi người đến can ngăn thì bị cáo dừng lại. Quá trình sinh hoạt, gia đình chị và gia đình anh N thường hay xảy ra mâu thuẫn. (Bút lục số 48-57).

Lời khai của những người làm chứng:

Anh Phạm Văn T và anh Đinh Đức C (là thợ cơ khí đang thi công nhà chị L) có lời khai thể hiện: Nhìn thấy và chứng kiến việc do chị L dùng điện thoại di động quay camera, ghi hình bị cáo nên bị cáo cầm chiếc dép lê lao vào đập mạnh một nhát vào tay chị L đang cầm điện thoại làm chiếc điện thoại của chị L bị rơi xuống nền vỉa hè. Chị L nhặt điện thoại lên và tiếp tục quay video về phía bị cáo thì bị cáo lao vào giật lấy chiếc điện thoại, sau đó bị cáo trượt chân ngã xuống đồng khung sắt ở vỉa hè, làm cả máy điện thoại rơi xuống đất. Bị cáo đứng dậy, tay phải cầm chiếc điện thoại dơ cao lên và đập xuống vỉa hè. Lúc này bà H ra can ngăn nhưng bị cáo vẫn cố nhặt lấy chiếc điện thoại lên và ném ra nền đường, sau đó mọi người vào can ngăn, kéo bị cáo vào trong nhà anh N (Bút lục số 102-109).

Bà Đào Thị Hoa (chị gái của bị cáo) và anh Lưu Thanh N (cháu của bị cáo) có lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của các anh Phạm Văn T và Đinh Đức C (Bút lục số 86-110).

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSUB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Đào Thị Q về tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng; không oan, sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Bản ảnh hiện trường (bút lục số 27-32); biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục số 23,24); sơ đồ hiện trường (bút lục số 26) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 5/4/2021, tại khu vực tổ 1, khu 1, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong

sinh hoạt, Đào Thị Q có hành vi đập chiếc điện thoại Iphone SX max màu vàng của chị Trần Thị L làm chiếc điện thoại bị nứt vỡ màn hình cảm ứng và vỏ phía sau, thiệt hại **6.017.000 đồng** (Sáu triệu không trăm mười bảy nghìn đồng).

[3] Hành vi của bị cáo Đào Thị Q đã phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật nhà nước ta bảo vệ. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt hàng ngày, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, mục đích thỏa mãn sự tức giận của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không lớn, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình cũng đảm bảo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Iphone SX max màu vàng bị nứt vỡ màn hình cảm ứng và vỏ phía sau máy, do chị L đã nhận được tiền bồi thường từ bị cáo và có quan điểm chuyển lại cho bị cáo sử dụng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không đề cập xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đào Thị Q** phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đào Thị Q** 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT-CATP Uông Bí;
- CQ THAHS - CATP Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại;
- THADS thành phố Uông Bí;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Giang Thanh**